



QUY CHẾ

**Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức
tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/VQĐ-SCT
ngày 29 tháng 29 năm 2025 của Sở Công Thương)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng.

2. Đối tượng áp dụng

Tất cả công chức đang công tác tại Chi cục Quản lý thị trường (trừ Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường).

Điều 2. Nguyên tắc và những hành vi bị cấm trong việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Nguyên tắc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

a) Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là việc người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quyết định điều động, bố trí, phân công lại vị trí công tác đối với công chức có đủ thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại các vị trí trong các lĩnh vực, ngành, nghề theo quy định;

b) Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Quy chế này là quy định bắt buộc, thường xuyên, áp dụng đối với tất cả các công chức được bố trí vào các vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định tại Điều 6 Quy chế này;

c) Phải khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- d) Phải đảm bảo không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của đơn vị;
- đ) Phải được tiến hành theo kế hoạch, được công bố công khai trong nội bộ đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

2. Những hành vi bị cấm trong việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

- a) Không thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách;
- b) Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trù dập công chức.

Điều 3. Nội dung và phương pháp thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Nội dung định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

- Chuyển đổi vị trí công tác từ Phòng chuyên môn này sang Phòng chuyên môn khác.
- Chuyển đổi vị trí công tác từ Đội Quản lý thị trường (QLTT) này sang Đội QLTT khác.
- Chuyển đổi vị trí công tác từ Phòng chuyên môn sang Đội QLTT và ngược lại.
- Chuyển đổi vị trí công tác giữa các địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý.
- Lưu ý: Việc chuyển đổi vị trí công tác, phân công lĩnh vực phụ trách trong nội bộ của các Đội, Phòng trực thuộc Chi cục không được tính là thời gian thực hiện chuyển đổi vị trí công tác.

2. Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác chỉ được thực hiện bằng việc ban hành quyết định điều động hoặc bố trí phân công nhiệm vụ đối với công chức theo nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Những trường hợp chưa thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, hoặc không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

1. Những trường hợp sau đây dù đã đến thời hạn chuyển đổi nhưng chưa thực hiện chuyển đổi:

- a) Công chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;
- b) Công chức đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

c) Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái;

d) Công chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khác quan khác) thì công chức nam cũng được áp dụng như công chức nữ quy định tại khoản này;

đ) Công chức đang làm Trưởng Đoàn giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tổ trưởng Tổ xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Chương II

DANH MỤC VỊ TRÍ CÔNG TÁC VÀ THỜI HẠN

ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI

Điều 5. Danh mục những vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi.

- Lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường (trừ Chi cục trưởng);
- Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Chi cục Quản lý thị trường;
- Kiểm soát viên chính thị trường;
- Kiểm soát viên thị trường;
- Kiểm soát viên trung cấp thị trường;
- Công chức quản lý và thực hiện nghiệp vụ tài chính, kế toán, quản lý tài sản;
- Công chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ: Bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; quản lý, thực hiện chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, người lao động; thực hiện công tác thi đua khen thưởng.

Điều 6. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Thời hạn

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại Chi cục Quản lý thị trường (Lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường, lãnh đạo Phòng, lãnh đạo Đội Quản lý thị trường) là từ đủ 03 năm đến 05 năm.

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo ở các vị trí công tác định kỳ chuyển đổi là từ đủ 02 năm đến 05 năm.

Thời điểm tính thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là thời điểm có văn bản điều động, bố trí, phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Các trường hợp đặc biệt Chi cục trưởng sẽ xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Định kỳ hằng năm, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

3. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

Chương III

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN VIỆC ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

Điều 7. Thời điểm ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ và tiến hành bàn giao công việc

1. Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thuộc đối tượng chuyển đổi được thông báo công khai cho công chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước ít nhất là 20 ngày trước khi chính thức có quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

2. Cấp được giao thẩm quyền quyết định chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ có trách nhiệm tổ chức và tạo điều kiện thuận lợi để công chức bàn giao công việc cho công chức khác trong thời hạn từ 01 ngày đến 05 ngày làm việc trước khi bắt đầu được chuyển đổi vị trí công tác. Người được bàn giao công việc có trách nhiệm hướng dẫn và thông tin đến các đầu mối đối tượng đang được phân công, chuyên quản (nếu có) về sự chuyển đổi vị trí công tác cho người nhận bàn giao.

Điều 8. Các trường hợp đặc biệt

1. Đối với các trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì tập thể lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường xem xét, quyết định việc chuyển đổi vị

trí công tác của công chức.

2. Trường hợp công chức có dấu hiệu vi phạm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín, mất đoàn kết nội bộ trong đơn vị; căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ thì Chi cục trưởng sẽ xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Sở Công Thương

a) Hàng năm hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ;

b) Tổng hợp tình hình và báo cáo Lãnh đạo Sở Công Thương kết quả thực hiện hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) theo quy định.

2. Chi cục Quản lý thị trường

a) Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường chịu trách nhiệm lập kế hoạch, tổ chức thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo thẩm quyền quản lý được phân cấp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

b) Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện việc thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

Điều 10. Xử lý vi phạm

Trường hợp vi phạm các quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thì tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.